

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày: 18 – 5 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đổi.

Ông Nguyễn Chí Lin

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ – Kiểm sát viên;

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Văn C. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không có.

Sinh năm: 1992; Nơi sinh: tỉnh Thanh Hoá.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú: Số 42, tổ 15, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lái xe; Chức vụ: không có.

Họ và tên cha: Cao Văn M, sinh năm: 1964 (sống).

Họ và tên mẹ: Lữ Thị N, sinh năm: 1968 (sống).

Em ruột: Có 02 người em, lớn sinh năm: 1993, nhỏ sinh năm: 1997.

Họ và tên vợ: Lâm Thị Hồng H, sinh năm: 1995.

Con: có một người con ruột, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An từ ngày 13/3/2021 đến ngày 31/3/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh chờ xử lý, bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Lâm Thị Hồng H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

+ Ông Nguyễn Vũ L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 453/110, tổ 6, khu 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (xin vắng mặt).

+ Công ty TNHH TM DV P.

Địa chỉ trụ sở: Số 47/68/40/80, đường Trường Lưu, phường L, Quận C, thành phố Thủ Đức.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tuấn A – Giám đốc (xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm Hoài NH, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sau Tết nguyên đán năm 2021, bị cáo Cao Văn C từ tỉnh Thanh Hoá vào tỉnh Đồng Nai tìm việc làm. Tại đây, bị cáo C quen biết với người có tên B không rõ họ tên, địa chỉ. B biết bị cáo C không có việc làm nên hỏi bị cáo C có đồng ý nhận vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho người phụ nữ có tên L từ khu vực Tho Mo, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đến giao cho người nhận tại khu vực gần Miếu Ông Cù thuộc thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, mỗi chuyến vận chuyển thuốc lá điều trót lọt như trên bị cáo C được trả công 1.200.000 đồng. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo C đồng ý thực hiện.

Đến khoảng 18 giờ ngày 11/3/2021, B điều khiển xe ô tô biển số 61A-553.67 đến gặp bị cáo C và giao xe này cho bị cáo C. B nói với bị cáo C sau khi nhận và chất hết thuốc lá điều nhập lậu lên xe ô tô biển số 61A-553.67 thì sử dụng biển số giả 51G-362.26 có sẵn trên xe để thay vào nhằm tránh sự chú ý của lực lượng chức năng, chở số thuốc lá điều này về giao tại địa điểm gần Miếu Ông Cù thuộc thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và nhận tiền công, bị cáo C đồng ý thực hiện. Bị cáo C điều khiển xe ô tô nói trên đến bãi đất trống gần chợ Tho Mo gặp một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ dẫn đường, đi thêm một đoạn nữa, bị cáo C dừng xe ô tô đợi khoảng 05 phút sau có hai người đàn ông

không rõ họ tên, địa chỉ điều khiển hai xe ô tô không rõ biển số chở thuốc lá điều nhập lậu và chất lên xe ô tô biển số 61A-553.67 cho bị cáo C, bị cáo C không kiểm tra số lượng và chủng loại thuốc lá điều này. Sau đó, bị cáo C sử dụng biển số giả 51G-362.26 để thay vào theo sự chỉ dẫn của B, chở số thuốc lá điều này về giao cho địa điểm tiêu thụ gần Miếu Ông Cù tại thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và nhận 1.200.000 đồng tiền công rồi điều khiển xe ô tô nói trên về Đồng Nai.

Đến khoảng 18 giờ ngày 12/3/2021, B yêu cầu bị cáo C tiếp tục vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho bà L không rõ họ tên, địa chỉ nên bị cáo C điều khiển xe ô tô biển số 61A-553.67 đến khu vực gần chợ Tho Mo, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An để nhận thuốc lá điều nhập lậu nhưng bị cáo C không kiểm tra số lượng cũng như chủng loại của số thuốc lá điều này. Sau đó, sử dụng biển số giả 51G-362.26 để thay vào xe ô tô và chở số thuốc lá điều này về thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiêu thụ như lần trước nhưng khi đi đến đoạn đường thuộc ấp Hoà Thuận 2, xã Hiệp Hoà, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/3/2021 thì bị lực lượng Công an xã Hiệp Hoà chốt chặn kiểm tra, bị cáo C điều khiển xe ô tô biển số giả 51G-362.26 quay đầu bỏ chạy, sau đó bị cáo C mở cửa xe ô tô bỏ chạy bộ thoát thân nhưng bị lực lượng Công an xã Hiệp Hoà bắt giữ cùng với vật chứng của vụ án.

Vật chứng tạm giữ vụ án gồm có: 01 xe ô tô biển số 61A-553.67; 02 biển số giả 51G-362.26; tổng số 8.300 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm 4.500 bao thuốc lá điều hiệu Jet; 3.800 bao thuốc lá điều hiệu Hero); một giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển số 61A-553.67; số tiền 300.000 đồng.

Tại công văn số 56/CV-2021 HHTLVN ngày 17/3/2021 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam xác định: “2 mẫu cây thuốc lá (20 bao) có nhãn hiệu có nhãn hiệu Jet và Hero do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu; Theo pháp luật hiện hành của Nhà nước, tất cả các loại thuốc lá điều sản xuất, lưu thông hợp pháp trên thị trường nước ta (kể cả thuốc lá nhập khẩu) đều có dán tem do Bộ Tài chính ban hành sử dụng trên từng bao thuốc lá và có in cảnh báo sức khoẻ bằng hình ảnh và bằng tiếng Việt Nam trên 02 mặt trước và sau của bao thuốc lá; Nghị định 98/2020-NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ về: “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”, tại Chương II, Mục 2, Điều 8 đã nêu rõ: “Hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều nhập””.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô nhãn hiệu HONDA, số loại CITY, màu xanh, số máy: L15Z12334062, số khung: 6666JY804887, biển số 61A-553.67: thuộc sở hữu của ông Nguyễn Vũ L đứng tên đăng ký chủ sở hữu vào ngày 11/12/2018. Đến ngày 30/7/2020, ông L cho Công ty TNHH TM DV P do ông Nguyễn Tuấn A làm giám đốc thuê xe ô tô biển số 61A-553.67. Đến ngày 08/3/2021, Công ty TNHH TM DV P cho Võ Thanh P, sinh năm: 1989, có địa

chỉ tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An thuê lại xe ô tô nói trên để kinh doanh dịch vụ vận tải khách. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An không có người nào có tên Võ Thanh P, sinh năm 1989 cư trú. Ngày 26/3/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại một xe ô tô biển số 61A-553.67 và một giấy đăng kiểm xe ô tô biển số 61A-553.67 cho ông Nguyễn Vũ L do ông L không biết tài sản trên được dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ chờ xử lý những vật chứng sau: 4.500 bao thuốc lá hiệu Jet; 3.800 bao thuốc lá hiệu Hero; 02 biển số giả 51G-362.26.

Tại bản cáo trạng số 40/CT – VKSDH ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Cao Văn C về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên bổ sung nội dung cáo trạng số 40/CT – VKSDH ngày 31 tháng 3 năm 2021 như sau: Quá trình điều tra, bị cáo Cao Văn C còn khai nhận đã thực hiện hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho B 01 lần, thu lợi bất chính 1.200.000 đồng. Tuy nhiên, do không thu giữ được vật chứng là thuốc lá điều nhập lậu, chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên không có cơ sở xử lý đối với lần vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lâm Thị Hồng H trình bày: Bà là vợ của bị cáo C, vào ngày 12/3/2021, bà thấy bị cáo C điều khiển xe ô tô loại HONDA CITY, màu xanh, không nhớ biển kiểm soát đậu gần nhà trọ của vợ chồng bà. Đến ngày 13/3/2021 thì bị cáo C bị bắt về tội vận chuyển hàng cấm, bà không có nhận tiền từ việc bị cáo C thu lợi bất chính từ việc vận chuyển thuốc lá nhập lậu. Bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Vũ L trình bày: Ông là chủ sở hữu xe ô tô nhãn hiệu HONDA, số loại CITY, màu xanh, số máy: L15Z12334062, số khung: 6666JY804887, biển số 61A-553.67. Ngày 30/7/2020, ông có cho Công ty TNHH thương mại dịch vụ Phú Anh Gia thuê xe ô tô nêu trên với giá 12.000.000đồng/tháng, thời hạn thuê là 01 năm. Việc bị cáo C sử dụng xe ô tô mang biển kiểm soát 61A-553.67 để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thì ông hoàn toàn không biết, vì ông cho Công ty TNHH TM DV P thuê xe. Do đã nhận lại tài sản xong nên ông không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty TNHH TM DV P do ông Nguyễn Mạnh H đại diện trình bày: Ngày 30/7/2020, Công ty có thuê xe ô tô mang biển kiểm soát 61A-553.67 của ông Nguyễn Vũ L với mục đích để kinh doanh cho thuê lại kiếm lời, thời hạn thuê là 01 năm, giá thuê là 12.000.000đồng/tháng, hai bên có ký hợp đồng thuê xe. Đến ngày 08/3/2021,

Công ty có cho ông Võ Thanh P thuê xe để chạy dịch vụ, thời hạn thuê là 15 ngày, giá thuê là 9.000.000đồng. Việc bị cáo C sử dụng xe ô tô mang biển kiểm soát 61A-553.67 để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu phía Công ty hoàn toàn không biết và phía Công ty cũng không biết bị cáo C. Phía Công ty có liên hệ ông P nhưng không liên lạc được. Ông đại diện Công ty không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo C.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Cao Văn C gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cao Văn C phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn C từ 06 năm đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2021 đến ngày 31/3/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy 4.500 bao thuốc lá hiệu Jet; 3.800 bao thuốc lá hiệu Hero; 02 biển số giả 51G-362.26.

- Ngày 11/3/2021, bị cáo thu lợi bất chính từ việc vận chuyển thuốc lá với số tiền là 1.200.000đồng, bị cáo tiêu xài cá nhân hết 900.000đồng, còn lại 300.000đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa theo biên lai thu số 0002580 ngày 01/4/2021. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền 1.200.000đồng nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đồng mà bị cáo đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa. Như vậy, bị cáo còn phải nộp tiếp là 900.000đồng.

Đối với người đàn ông tên B và người phụ nữ có tên L có hành vi thuê bị cáo C vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, do không xác định được nhân thân, lai lịch của B và L, chỉ qua lời khai duy nhất của bị cáo C nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Võ Thanh P có hành vi thuê xe ô tô biển số 61A-553.67 vận chuyển 8.300 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, nhưng do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở xử lý.

Đối với ông Nguyễn Vũ L có hành vi cho thuê xe ô tô biển số 61A-553.67, ông L không biết người thuê xe ô tô này để vận chuyển hàng cấm nên hành vi của ông L không cấu thành tội phạm có liên quan.

Đối với người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ dẫn đường cho bị cáo C đến nơi nhận thuốc lá điều nhập lậu và hai người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ có hành vi chất thuốc lá điều nhập lậu lên xe ô tô biển số 61A-553.67 nhưng do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn C thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng là hối hận về hành vi phạm tội của mình chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về lo làm ăn, sửa đổi để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

[1.2.1]. Đối với ông Nguyễn Vũ L và ông Nguyễn Tuấn A đại diện Công ty TNHH TM DV P là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt. Xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tuy vắng nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ, vụ án không có tình tiết mâu thuẫn so với lời nhận tội của bị cáo nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[1.2.2]. Đối với ông Phạm Hoài NH, ông Nguyễn Văn N là người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1]. Trước tòa, bị cáo Cao Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/3/2021, bị cáo Cao Văn C đã thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô biển số giả 51G-362.26 vận chuyển 8.300 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm 4.500 bao thuốc lá điều hiệu Jet; 3.800 bao thuốc lá điều hiệu Hero) cho 01 người phụ nữ có tên L (không rõ nhân thân, địa chỉ) từ khu vực chợ Tho Mo, thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đến khu vực thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích lấy

tiền công vận chuyển là 1.200.000 đồng. Khi bị cáo C vận chuyển thuốc lá ngoại trên đến địa phận ấp Hòa Thuận 2, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2]. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý thuốc lá điều nhập khẩu, gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3]. *Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng:*

[3.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn C luôn thành khẩn khai báo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương ngày 26/4/2021), đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Cao Văn C còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo Cao Văn C còn khai nhận đã thực hiện hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho người phụ nữ có tên L 01 lần, thu lợi bất chính 1.200.000 đồng. Tuy nhiên, do không thu giữ được vật chứng là thuốc lá điều nhập lậu, chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên không có cơ sở xử lý đối với lần vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu này.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự:* Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trao trả xong cho ông Nguyễn Vũ L 01 xe ô tô nhãn hiệu HONDA, số loại CITY, màu xanh, số máy: L15Z12334062, số khung: 6666JY804887, biển số 61A-553.67 (theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 26/3/2021), do ông L

không biết tài sản trên được dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội là phù hợp nên không xem xét.

- Tịch thu tiêu hủy 4.500 bao thuốc lá hiệu Jet; 3.800 bao thuốc lá hiệu Hero; 02 biển số giả 51G-362.26 là hoàn toàn phù hợp.

- Buộc bị cáo Cao Văn C nộp số tiền 1.200.000 đồng thu lợi bất chính từ việc vận chuyển thuốc lá ngày 11/3/2021, khấu trừ số tiền bị cáo C bị tạm giữ 300.000 đồng vào ngày 01/4/2021 theo biên lai thu tiền số 0002580 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bị cáo C còn phải nộp thêm 900.000 đồng.

[6]. Đối với người đàn ông tên B và người phụ nữ có tên L có hành vi thuê bị cáo C vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, do không xác định được nhân thân, lai lịch của B và L, chỉ qua lời khai duy nhất của bị cáo C nên không có cơ sở xử lý.

[7]. Đối với Võ Thanh P có hành vi thuê xe ô tô biển số 61A-553.67 vận chuyển 8.300 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, nhưng do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở xử lý.

[8]. Đối với ông Nguyễn Vũ L có hành vi cho thuê xe ô tô biển số 61A-553.67, ông L không biết người thuê xe ô tô này để vận chuyển hàng cấm nên hành vi của ông L không cấu thành tội phạm có liên quan.

[9]. Đối với người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ dẫn đường cho bị cáo C đến nơi nhận thuốc lá điều nhập lậu và hai người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ có hành vi chất thuốc lá điều nhập lậu lên xe ô tô biển số 61A-553.67 nhưng do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có cơ sở xử lý.

[10]. Về án phí: Bị cáo Cao Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Cao Văn C 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2021 đến ngày 31/3/2021.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 4.500 bao thuốc lá hiệu Jet; 3.800 bao thuốc lá hiệu Hero; 02 biển số giả 51G-362.26.

- Bị cáo Cao Văn C phải nộp số tiền 1.200.000đồng nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002580 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An cấp ngày 01/4/2021. Bị cáo C còn phải tiếp tục nộp số tiền là 900.000đồng.

(Tang vật nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Cao Văn C nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Quốc